

BÀI KIỂM TRA SỐ 7

Bài 1:

Cho $\triangle ABC$ có $AB = 9\text{cm}$, $BC = 12\text{cm}$, $AC = 15\text{cm}$.

a) Chứng minh $\triangle ABC$ vuông.

Trên tia đối của tia AB lấy điểm D sao cho $AD = 2\text{cm}$. Tính độ dài cạnh DC .

Bài 2:

Cho $\triangle ABC$ có $\hat{B} = 70^\circ$, $\hat{C} = 30^\circ$. Tia phân giác của góc A cắt BC ở D . Tính \widehat{ADC} và \widehat{ADB} .

Bài 3: Cho $\triangle ABC$ cân tại A (\hat{A} là góc nhọn), gọi M là trung điểm của BC .

a) Chứng minh $\triangle AMB = \triangle AMC$ và AM là tia phân giác của góc A .

b) Kẻ $BH \perp AC$ ($H \in AC$), $CK \perp AB$ ($K \in AB$).

Chứng minh: $\triangle CHB = \triangle BKC$

c) Chứng minh: $HK \parallel BC$

d) Gọi I là giao điểm của BH và CK chứng minh A, I, M thẳng hàng.

BÀI KIỂM TRA SỐ 8

Bài 1:

Cho ΔABC có $AB = 9\text{cm}$, $AC = 12\text{cm}$, $BC = 15\text{cm}$.

Chứng minh: ΔABC vuông.

Bài 2:

Cho tam giác ABC cân tại A , vẽ $AM \perp BC$, ($M \in BC$)

a) Chứng minh $\Delta AMB = \Delta AMC$

b) Vẽ $MH \perp AB$ tại H và $MK \perp AC$ tại K . Chứng minh $AH = AK$.

Chứng minh $HK \parallel BC$.

Bài 3:

Cho tam giác MNP cân tại P ($\hat{P} < 90^\circ$), vẽ MA vuông góc với PN tại A , NC vuông góc với PM tại C .

a) Chứng minh: $PC = PA$ và $CA \parallel MN$.

b) Gọi I là giao điểm của MA và NC . Tia PI cắt MN tại K . Chứng minh K là trung điểm của MN .